

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **3492**/QĐ-UBND

Bình Định, ngày **30** tháng 9 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Đề án tăng cường quản lý hoạt động kinh doanh xăng dầu bằng biện pháp dán tem niêm phong đồng hồ đếm tổng các cột đo xăng dầu nhằm chống thất thu ngân sách trên địa bàn tỉnh

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;
Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 16/12/2002;
Căn cứ Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu;
Căn cứ Công văn số 12733/BTC-TCT ngày 13/9/2016 của Bộ Tài chính về việc đề nghị phối hợp chỉ đạo công tác quản lý thuế đối với hoạt động kinh doanh xăng dầu;
Căn cứ Công văn số 4156/TCT-DNL ngày 13/9/2016 của Tổng Cục thuế về việc tăng cường quản lý thuế đối với hoạt động kinh doanh xăng dầu;
Xét đề nghị của Cục Thuế tỉnh tại Văn bản số 1731/CT-KTT1 ngày 28/9/2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đề án tăng cường quản lý hoạt động kinh doanh xăng dầu bằng biện pháp dán tem niêm phong đồng hồ đếm tổng các cột đo xăng dầu nhằm chống thất thu ngân sách trên địa bàn tỉnh.

Điều 2. Quyết định này là cơ sở để Cục Thuế tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan phối hợp, triển khai thực hiện công tác quản lý thuế đối với hoạt động kinh doanh xăng dầu theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở Công Thương, Tài chính, Khoa học và Công nghệ; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh; Giám đốc Công an tỉnh; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. *ml*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCTUBND tỉnh;
- Lãnh đạo VPUBND tỉnh;
- Các chuyên viên;
- Lưu: VT, K7. *ml*



ĐỀ ÁN

**Về việc tăng cường quản lý hoạt động kinh doanh xăng dầu
bằng biện pháp dán tem niêm phong đồng hồ đếm tổng các cột đo xăng dầu
nhằm chống thất thu ngân sách trên địa bàn tỉnh**
(Kèm theo Quyết định số ~~3492~~ **3492**/QĐ-UBND ngày ~~30~~ **30**/9/2016 của UBND tỉnh)

I. Đặt vấn đề:

Tỉnh Bình Định nằm ở Nam Trung Bộ, phía bắc giáp tỉnh Quảng Ngãi, phía nam giáp tỉnh Phú Yên, phía tây giáp tỉnh Gia Lai và phía đông giáp biển Đông, diện tích tự nhiên 6.025,6 km², nằm trên các tuyến giao thông quan trọng của cả nước: Quốc lộ 1A dài trên 110 km, Quốc lộ 19 dài trên 56 km; có sân bay Phù Cát, có các cảng biển tại Quy Nhơn, Hoài Nhơn và Phù Cát; hệ thống đường sắt Bắc – Nam.

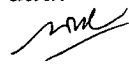
Thời gian qua, hệ thống giao thông trong tỉnh phát triển nhanh, một số tuyến đường tỉnh đã được nâng cấp thành Quốc lộ 1D, 19B, 19C, tuyến đường phía Đông và Tây của tỉnh cũng đã hoàn thành, lĩnh vực công nghiệp, xây dựng phát triển mạnh mẽ, nhiều khu công nghiệp, cụm công nghiệp như Nhơn Hòa, Nhơn Tân, Cát Nhơn...và nhiều khu đô thị mới cũng đã hình thành và đang phát triển nhanh.

Bên cạnh đó, hệ thống cảng biển, cảng cá trên địa bàn tỉnh được đầu tư mở rộng tạo điều kiện cho hoạt động vận tải biển và đánh bắt hải sản của ngư dân trên địa bàn tỉnh ngày càng phát triển.

Cùng với sự phát triển trên, nhu cầu tiêu thụ xăng dầu trên địa bàn tỉnh cũng ngày càng lớn hơn. Tuy nhiên, số thu NSNN từ lĩnh vực kinh doanh xăng dầu thời gian qua còn chưa tương xứng với tốc độ phát triển. Vì thế, quản lý nhà nước về hoạt động kinh doanh xăng dầu, chống buôn lậu và gian lận thương mại, chống thất thu thuế và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng cần phải được tăng cường, đảm bảo thực hiện đúng quy định của pháp luật, có hiệu quả, tạo cơ sở cho hoạt động kinh doanh xăng dầu phát triển bền vững, tạo công bằng trong kinh doanh và góp phần tăng nguồn thu NSNN trên địa bàn tỉnh.

II. Thực trạng hoạt động kinh doanh xăng dầu và quản lý thuế đối với hoạt động này trên địa bàn tỉnh

Hoạt động kinh doanh xăng dầu hiện nay chịu sự điều chỉnh tại các văn bản quy phạm pháp luật như: Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu và Thông tư số 38/2014/TT-BCT ngày 24/10/2014 của Bộ Công thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu.



1. Thực trạng kinh doanh xăng dầu trên địa bàn

a) Trên địa bàn tỉnh hiện có 04 doanh nghiệp đầu mối kinh doanh mua bán xăng dầu, có thực hiện kê khai và nộp thuế Bảo vệ môi trường (BVMT) là:

- Công ty Xăng dầu Bình Định, địa chỉ 85 Trần Hưng Đạo, Quy Nhơn (doanh nghiệp trực thuộc Tập đoàn xăng dầu Việt Nam – Petrolimex);

- Chi nhánh Công ty cổ phần Xăng dầu Dầu khí Phú Yên tại Bình Định, địa chỉ 04 Phan Chu Trinh, Quy Nhơn;

- Chi nhánh Tổng công ty Thương mại Kỹ thuật và Đầu tư - Công ty cổ phần tại Bình Định, địa chỉ 389 Trần Hưng Đạo, Quy Nhơn;

- Chi nhánh Xăng Dầu Quân Đội khu vực Tây Nguyên - Công Ty TNHH MTV Tổng Công ty Xăng Dầu Quân đội, địa chỉ tổ 8, khu vực 4, Trần Quang Diệu, Quy Nhơn.

Số thuế BVMT do 4 doanh nghiệp thực hiện kê khai nộp cho NSNN trong năm 2014 là 102 tỷ đồng, năm 2015 là 301 tỷ đồng và 6 tháng đầu năm 2016 là 263 tỷ đồng. Qua kiểm tra và làm việc của cơ quan thuế cho thấy cả 4 doanh nghiệp đều chấp hành tốt các quy định của Nhà nước trong hoạt động kinh doanh xăng dầu. Nguồn xăng dầu mua vào, bán ra đều có nguồn gốc rõ ràng và có hóa đơn chứng từ theo quy định.

b) Cho đến nay, trên địa bàn tỉnh đã có 4 doanh nghiệp được công nhận là Thương nhân phân phối kinh doanh xăng dầu, đó là:

- Công ty cổ phần Thủy sản Hoài Nhơn, MST: 4100302682, địa chỉ: Thiện Chánh 1, Tam Quan Bắc, Hoài Nhơn.

- Công ty cổ Phần Thương Mại Quy Nhơn, MST: 4100648560, địa chỉ: 04 Phan Chu Trinh, Hải Cảng, Quy Nhơn.

- Công ty cổ Phần Petec Bình Định, MST: 4100406219, địa chỉ: 389 đường Trần Hưng Đạo, Trần Hưng Đạo, Quy Nhơn.

- Công ty cổ Phần Thương Mại - Dịch Vụ Hiệp Hòa, MST: 4100668616, địa chỉ: 112 Hai Bà Trưng, Lê Lợi, Quy Nhơn.

* Số doanh nghiệp làm Tổng đại lý kinh doanh xăng dầu trên địa bàn tỉnh hiện nay có 03 đơn vị là:

- Công ty TNHH Hiệp Hòa, địa chỉ 112 Hai Bà Trưng, Quy Nhơn.

- Công ty TNHH TMT Việt Hưng, địa chỉ xã Tam Quan Bắc, Hoài Nhơn.

- Công ty TNHH Xăng dầu & Thủy sản Bảy Cường, địa chỉ phường Hải Cảng, Quy Nhơn.

Qua số liệu theo dõi của ngành Thuế, các doanh nghiệp trên đều chưa chấp hành đúng các quy định về hoạt động kinh doanh xăng dầu như: ngoài việc mua xăng dầu tại 4 doanh nghiệp đầu mối của tỉnh nêu trên, các doanh nghiệp còn mua

của các doanh nghiệp đầu mối khác ở ngoài tỉnh (ngoài hệ thống phân phối) làm giảm số thuế BVMT nộp tại tỉnh; bên cạnh đó, là việc bán xăng dầu ra ngoài hệ thống phân phối của doanh nghiệp vẫn còn diễn ra thường xuyên, chưa đúng theo quy định.

c) Các doanh nghiệp còn lại, kinh doanh xăng dầu theo hình thức là đại lý và nhượng quyền bán lẻ xăng dầu khoảng trên 125 đơn vị.

Thông qua số liệu quản lý của ngành thuế và tình hình nắm được cho thấy, hầu hết các doanh nghiệp này đều thực hiện chưa đúng các quy định về kinh doanh xăng dầu và chế độ hóa đơn chứng từ như: mua xăng dầu không có nguồn gốc, không có hóa đơn với giá thấp để bán ra kiếm lãi cao hơn; mua xăng dầu ngoài hệ thống cho làm đại lý, nhượng quyền bán lẻ; bán hàng không xuất hóa đơn kịp thời hoặc không xuất hóa đơn cho người tiêu dùng theo quy định mà lợi dụng để bán hóa đơn theo số lượng xăng dầu đã bán cho các doanh nghiệp khác (xây dựng, vận tải...) để thu lợi bất chính và làm thất thu NSNN từ các loại thuế GTGT, TNDN, nhất là việc bán xăng dầu cho các hộ đánh bắt hải sản tại các cảng biển.

d) Theo tính toán về sản lượng xăng dầu tiêu thụ trên địa bàn tỉnh của một số doanh nghiệp đầu mối, thì lượng tiêu thụ một năm tại Bình Định khoảng trên 356 triệu m³/năm.

Đối chiếu với số liệu khai thuế BVMT của 04 doanh nghiệp đầu mối trên địa bàn tỉnh thì năm 2015 sản lượng xăng dầu tiêu thụ là 201 triệu m³ và 6 tháng đầu năm 2016 là 129 triệu m³ thì lượng xăng dầu mua của các doanh nghiệp ngoài tỉnh, mua trôi nổi không có hóa đơn chứng từ, không có nguồn gốc chưa quản lý được là rất lớn, nhất là tại các cảng biển và trên biển.

2. Thực trạng quản lý, thu thuế đối với hoạt động kinh doanh xăng dầu trên địa bàn

Hiện nay, Văn phòng Cục Thuế tỉnh và Chi cục thuế các huyện, thị xã, thành phố đã thực hiện quản lý thu thuế đối với tất cả các doanh nghiệp có kinh doanh xăng dầu trên địa bàn toàn tỉnh. Tuy nhiên, công tác quản lý vẫn chủ yếu dựa vào số liệu tự kê khai, tự nộp thuế và tự chịu trách nhiệm của doanh nghiệp theo quy định của Luật Quản lý thuế và các văn bản hướng dẫn thi hành. Việc phát hiện các vi phạm về kinh doanh xăng dầu và phối hợp xử lý giữa cơ quan thuế và các cơ quan chức năng như Sở Công Thương, Chi cục Quản lý Thị trường tỉnh là chưa chặt chẽ. Công tác thanh tra, kiểm tra thuế đối với doanh nghiệp vẫn chủ yếu dựa vào hệ thống sổ sách kế toán và hóa đơn chứng từ do doanh nghiệp cung cấp nên chưa phát hiện được các hành vi kinh doanh trái phép, chưa đúng quy định, trốn thuế... số thuế của các doanh nghiệp kinh doanh xăng dầu kê khai và thực hiện nộp qua các năm chưa tương xứng với mức độ kinh doanh, nhất là đối với các doanh nghiệp ngoài quốc doanh. Số liệu tổng hợp về thuế trên địa bàn tỉnh qua các năm như sau:



Đơn vị tính: triệu đồng

Năm	Số DN	Tổng doanh thu	Thuế BVMT	Thuế GTGT	Thuế TNDN	Tổng cộng	Tỷ lệ % trên DT
2015	138	6.833.985	301.270	50.762	14.713	65.475	0,96
2016 (6tháng)	138	2.988.158	263.939	35.752	5.066	40.818	1,36
Tổng cộng	138	9.822.143	489.740	86.514	19.779	106.293	1,08

Trong thực tiễn quản lý thuế đối với hoạt động kinh doanh xăng dầu, chủ yếu là quản lý được doanh thu và qua đó để quản lý đúng được các loại thuế phát sinh đối với hoạt động này vẫn còn nhiều bất cập, tồn tại:

+ Đối với hoạt động kinh doanh xăng dầu của những công ty lớn, có tiền thân là doanh nghiệp nhà nước, thì việc chấp hành quy định về kinh doanh xăng dầu là tốt. Việc quản lý kinh doanh của công ty tương đối chặt chẽ từ khâu nhập hàng, xuất hàng bán cho người tiêu dùng; việc chấp hành chế độ kế toán, quản lý sử dụng hóa đơn khá tốt, nên giảm thiểu được thất thu về thuế.

+ Đối với những doanh nghiệp ngoài quốc doanh: việc chấp hành quy định về kinh doanh xăng dầu còn nhiều bất cập. Rất khó quản lý việc nhập hàng và bán hàng cho người tiêu dùng. Điều này dẫn đến việc kê khai không đúng doanh thu thực tế phát sinh, gây thất thu thuế, đặc biệt có hiện tượng một số doanh nghiệp mua xăng dầu trôi nổi trên thị trường không có hóa đơn, không rõ nguồn gốc. Hiện tượng này vừa gây thất thu NSNN (đặc biệt là thuế bảo vệ môi trường), tạo môi trường không bình đẳng trong kinh doanh và đồng thời khó bảo vệ được quyền lợi của người tiêu dùng.

+ Một số người tiêu dùng mua xăng dầu không lấy hóa đơn nhất là các cá nhân và các hộ đánh bắt thủy hải sản, nên một số doanh nghiệp đã lợi dụng bán không hóa đơn GTGT cho một số doanh nghiệp (chủ yếu là hoạt động XDCHB và vận tải)... để hạch toán vào chi phí làm thất thu về thuế GTGT và TNDN.

3. Nguyên nhân của tồn tại

a) Về phía các cơ quan nhà nước

Tình trạng kinh doanh trốn doanh thu, bán hàng không xuất hóa đơn, mua hàng không có nguồn gốc, không có hóa đơn chứng từ đã tồn tại trong một thời gian dài, đã được công luận lên tiếng, phản ánh nhiều. Các cấp chính quyền và các cơ quan chức năng tuy có nhiều biện pháp nhưng chưa ngăn chặn kịp thời được tình trạng này.

Quy định của Nhà nước về kinh doanh xăng dầu là mỗi doanh nghiệp phải hoạt động theo một trong các hình thức: Tổng đại lý, đại lý hoặc nhượng quyền bán lẻ cho một nhà phân phối (doanh nghiệp đầu mối, thương nhân phân phối và Tổng đại lý) và chỉ được nhận xăng dầu từ một nhà phân phối đó mà thôi. Tuy



nhiên, trong thực tế các cơ quan chức năng chưa chú ý hoặc chưa quản lý được việc doanh nghiệp chỉ nhập xăng dầu duy nhất từ 1 nhà phân phối.

Công tác tổ chức quản lý thu thuế đối với hoạt động kinh doanh xăng dầu, thời gian qua mặc dù đã có nhiều cố gắng nhưng trong thực tế vẫn còn chưa có nhiều biện pháp để đưa hoạt động này vào nền nếp. Một số Chi cục Thuế thiếu chủ động tham mưu, đề xuất với UBND các cấp các biện pháp quản lý phù hợp. Công tác phối kết hợp giữa các cơ quan chức năng có liên quan trong việc quản lý hoạt động kinh doanh xăng dầu trong thời gian qua chưa chặt chẽ cũng là nguyên nhân dẫn đến các doanh nghiệp lợi dụng buôn lậu, trốn thuế.

b) Về phía các doanh nghiệp kinh doanh xăng dầu:

Ý thức chấp hành tuân thủ quy định pháp luật về kinh doanh xăng dầu, về chế độ kế toán và hóa đơn chứng từ còn hạn chế. Nhiều doanh nghiệp cố tình buôn lậu, trốn thuế gây thất thu Ngân sách Nhà nước.

Công tác hạch toán kế toán của phần lớn doanh nghiệp chưa trung thực, chưa phản ánh kịp thời các nghiệp vụ phát sinh, không chấp hành nghiêm chế độ hoá đơn chứng từ trong mua bán xăng dầu.

III. Nội dung của Đề án

1. Cơ sở pháp lý của đề án

- Luật Quản lý thuế ngày 29/11/2006;
- Thông tư số 15/2015/TT-BKHCN ngày 25/8/2015 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về đo lường, chất lượng trong kinh doanh xăng dầu;
- Công văn số 12733/BTC-TCT ngày 13/9/2016 của Bộ Tài chính về việc đề nghị phối hợp chỉ đạo công tác quản lý thuế đối với hoạt động kinh doanh xăng dầu;
- Công văn số 4156/TCT-DNL ngày 13/9/2016 của Tổng cục Thuế về việc tăng cường quản lý thuế đối với hoạt động kinh doanh xăng dầu;
- Thông báo số 160/TB-UBND ngày 08/7/2016 của UBND tỉnh.

2. Cơ sở thực tiễn để chọn tổ chức thực hiện dán tem niêm phong đồng hồ đếm tổng (công tơ) trên các cột đo (trụ bơm) xăng dầu tại các cửa hàng kinh doanh xăng dầu

a) Hoạt động kinh doanh xăng dầu tại các cửa hàng bán lẻ được thực hiện theo các bước sau:

- Trước tiên xăng dầu được đổ xuống bồn chứa được chôn ngầm dưới đất từ các xe vận chuyển xăng dầu chuyên dùng (doanh nghiệp mua xăng dầu).

- Các bồn chứa xăng dầu có barem bồn theo chứng nhận của cơ quan đo lường chất lượng và được nối với các phương tiện cấp phát là các cột đo xăng dầu, sử dụng để cấp phát bán lẻ cho người tiêu dùng vào bình chứa của các phương tiện giao thông, thùng chứa thông qua các cò bơm xăng dầu (cò bơm).

 6

- Trên các cột đo xăng dầu có 02 loại đồng hồ: một đồng hồ để theo dõi lượng xăng dầu cấp bán, đơn giá bán lẻ và số tiền thanh toán cho từng lần cấp bán qua cò bơm, số liệu trên đồng hồ tự mất đi khi cài cò bơm vào vị trí ban đầu và một đồng hồ (công tơ) đếm tổng để theo dõi tích lũy số lượng xăng dầu (đồng hồ tổng tích lũy) đã cấp phát bán ra theo thời gian.

- Nguyên tắc chung của các đồng hồ tổng tích lũy là toàn bộ lượng xăng dầu cấp phát qua cò bơm đều được tích lũy lưu lại, không tự động mất đi nếu không có tác động điều chỉnh của con người. Đồng hồ có thể lưu được tối đa là 9.999.999 lít sau đó quay về số 0 và đồng hồ tiếp tục nhận tín hiệu để tích lũy lại từ đầu.

b) Xăng dầu đã được đổ xuống bồn chứa tại các cửa hàng thì việc lấy ra chỉ có thể thông qua các cột đo cấp phát gắn với bồn chứa (bơm chuyên dùng không gây cháy nổ) hoặc có thể bơm tay thủ công chứ không thể đặt máy bơm khác để hút lên được. Trong đó việc sử dụng bơm tay thủ công là hạn hữu được sử dụng do không an toàn và tốn kém thời gian cũng như không được khách hàng chấp nhận.

Với cơ sở thực tiễn trên cho thấy, nếu quản lý được số nhảy trên các đồng hồ (công tơ) đếm tổng tích lũy trong một khoảng thời gian nhất định và giá bán lẻ theo thông báo của các doanh nghiệp đầu mối ở các thời điểm công bố thì các cơ quan chức năng có thể quản lý được số lượng xăng dầu bán ra đến đơn vị lít và doanh thu bán hàng trong thời gian đó. Đồng thời, nếu quản lý chặt được số nhảy trên các đồng hồ (công tơ) đếm tổng sẽ làm cho các doanh nghiệp không thể mua xăng dầu trôi nổi không có hóa đơn để bơm vào bồn, vì sẽ không chứng minh được nguồn gốc lượng hàng đã bán ra trong kỳ.

Biện pháp để quản lý chặt chẽ số nhảy trên các đồng hồ đếm tổng của các cột đo cấp phát xăng dầu là phải kẹp chì hoặc dán tem niêm phong để các đối tượng sử dụng trụ bơm không thể tác động điều chỉnh ngược lại số nhảy của đồng hồ.

3. Mục tiêu của đề án

- Nhằm kiểm soát được nguồn xăng dầu nhập vào, bán ra tại các cửa hàng bán lẻ và tại các doanh nghiệp, quản lý được số lượng xăng dầu tiêu thụ và doanh thu bán ra trong một thời gian nhất định (tháng, quý, năm). Tăng cường công tác quản lý Nhà nước đối với hoạt động kinh doanh xăng dầu trên địa bàn tỉnh và tăng thu cho NSNN.

- Nâng cao hiệu quả công tác quản lý thu thuế đối với lĩnh vực kinh doanh xăng dầu, tạo môi trường kinh doanh lành mạnh, bình đẳng giữa các cơ sở kinh doanh cùng kinh doanh mặt hàng xăng dầu trên địa bàn tỉnh, bảo vệ được quyền lợi của người tiêu dùng.

- Chống lợi dụng trong việc mua, bán hóa đơn của các cơ sở kinh doanh xăng dầu. Chân chính và gắn trách nhiệm có tính bắt buộc đối với các cửa hàng



bán lẻ và tại doanh nghiệp trong việc chấp hành các quy định của Nhà nước về kinh doanh xăng dầu, chấp hành pháp luật về kế toán, các Luật Thuế liên quan và chế độ quản lý sử dụng hóa đơn bán hàng.

4. Phạm vi áp dụng của đề án

Chỉ áp dụng đối với hoạt động kinh doanh xăng dầu trên địa bàn tỉnh.

5. Yêu cầu của đề án

- Việc tổ chức thực hiện đề án trên địa bàn tỉnh phải đảm bảo khách quan, minh bạch, công bằng và tuân thủ đúng quy định của pháp luật.

- Việc thực hiện dán tem niêm phong không gây phiền hà và ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp, phải dễ thực hiện, dễ kiểm tra và có hiệu quả cao trong công tác quản lý hoạt động kinh doanh nói chung và quản lý thu thuế đối với hoạt động này nói riêng.

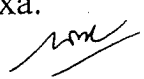
6. Giải pháp thực hiện của đề án

a) Trước tiên, UBND tỉnh ban hành Chỉ thị (nhằm đảm bảo tính pháp lý trong tổ chức thực hiện việc dán tem niêm phong) chỉ đạo các sở, ban ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố về việc tăng cường các biện pháp quản lý hoạt động kinh doanh xăng dầu nhằm chống buôn lậu, gian lận thương mại và thất thu NSNN trên địa bàn tỉnh. Trong đó, chỉ đạo biện pháp dán tem niêm phong đồng hồ đếm tổng các cột đo xăng dầu tại các cửa hàng kinh doanh xăng dầu trên từng địa bàn huyện, thị xã, thành phố để quản lý số lượng xăng dầu mua vào bán ra, ngăn chặn việc khai man, trốn thuế.

b) Tiếp theo, UBND tỉnh ban hành các quyết định: Thành lập Ban Chỉ đạo triển khai dán tem niêm phong đồng hồ đếm tổng các cột đo xăng dầu trên địa bàn tỉnh (gọi tắt là Ban Chỉ đạo dán tem) với thành phần gồm: Cục trưởng Cục Thuế tỉnh làm Trưởng ban, đại diện lãnh đạo các Sở Công thương, Khoa học và Công nghệ làm Phó Trưởng ban, đại diện lãnh đạo Chi cục Quản lý thị trường tỉnh, Chi cục Tiêu chuẩn đo lường chất lượng tỉnh và Phòng Kiểm tra thuế 1 - Cục Thuế tỉnh, làm Ủy viên và một cán bộ Cục Thuế tỉnh làm thư ký; Ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo dán tem.

c) Ban Chỉ đạo dán tem của tỉnh:

- Quyết định thành lập các Đoàn Liên ngành để thực hiện công tác niêm phong đồng hồ đếm tổng các cột đo xăng dầu tại các Cửa hàng kinh doanh xăng dầu theo từng địa bàn huyện, thị xã, thành phố. Thành phần gồm: Chi cục trưởng Chi cục Thuế làm trưởng đoàn, các thành viên gồm: Cán bộ Chi cục Quản lý thị trường tỉnh (quản lý trên địa bàn); Cán bộ kỹ thuật Chi cục Tiêu chuẩn đo lường chất lượng tỉnh; Đội trưởng Đội Kiểm tra thuế và 01 Cán bộ Đội kiểm tra thuế thuộc Chi cục thuế huyện, thành phố, thị xã.



- Có thông báo cho các doanh nghiệp biết bằng văn bản việc thực hiện dán tem niêm phong đồng hồ đếm tổng các cột đo xăng dầu tại các cửa hàng trước ít nhất 5 ngày để Doanh nghiệp chuẩn bị.

- Hàng quý, sau khi triển khai thực hiện đề án, Ban Chỉ đạo dán tem tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh để xem xét chỉ đạo kịp thời.

d) Việc tổ chức thực hiện dán tem niêm phong đồng hồ đếm tổng các cột đo xăng dầu tại các cửa hàng bán lẻ với trách nhiệm, nhiệm vụ của từng thành viên tham gia như sau:

- Đại diện Chi cục Tiêu chuẩn đo lường chất lượng tỉnh thực hiện dán niêm phong các đồng hồ (công tơ) đếm tổng trên các cột đo cấp phát xăng dầu để đảm bảo doanh nghiệp không thể điều chỉnh lại số nhảy trên đồng hồ nếu không được gỡ tem niêm phong. Lập biên bản niêm phong, ghi nhận số lượng, số seri của các tem đã dán, các vị trí dán trên cột đo, tình trạng của các cột đo trước và sau khi dán tem niêm phong.

+ Chế độ phát hành, quản lý, sử dụng tem niêm phong công tơ tổng cột đo xăng, dầu được thực hiện theo quy trình kiểm định cột đo xăng dầu theo tiêu chuẩn ĐLVN 10: 2013; Nghị định số 80/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực Tiêu chuẩn đo lường và chất lượng sản phẩm hàng hóa; Thông tư số 15/2015/TT-BKHCN ngày 25/8/2015 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về đo lường chất lượng trong kinh doanh xăng dầu.

- Đại diện Chi cục Quản lý thị trường tỉnh, lập Biên bản ghi nhận các điều kiện về kinh doanh xăng dầu của doanh nghiệp tại thời điểm dán tem niêm phong; Trường hợp doanh nghiệp có vi phạm thì lập biên bản vi phạm hành chính để trình cấp có thẩm quyền xử lý theo quy định.

- Đại diện cơ quan Thuế, lập Biên bản ghi nhận chỉ số đồng hồ (công tơ) đếm tổng trên từng trụ bơm; số lượng xăng dầu tồn kho trên sổ kế toán, số hoá đơn GTGT chưa sử dụng tại thời điểm dán tem niêm phong.

- Doanh nghiệp làm bằng cam kết (theo mẫu) về thực hiện bảo quản tốt tem niêm phong để gửi đoàn công tác theo dõi.

e) Các công việc thực hiện sau khi đã dán tem niêm phong đồng hồ (công tơ) tổng các trụ bơm cấp phát xăng dầu:

- Định kỳ vào ngày đầu tháng, quý (theo kỳ kê khai của doanh nghiệp), cơ quan Thuế phối hợp Chi cục Tiêu chuẩn đo lường chất lượng tỉnh, cử cán bộ đến cơ sở kinh doanh xăng dầu để kiểm tra việc bảo quản tem đã dán và ghi chỉ số đồng hồ (công tơ) đếm tổng của từng trụ bơm, xác định lượng xăng, dầu bán ra trong kỳ thông qua chỉ số đầu kỳ và cuối kỳ.

- Trên cơ sở xác định được lượng xăng dầu bán ra hàng tháng, kết hợp với đối chiếu với kê khai hàng tháng/quý, đối chiếu chi tiết các hóa đơn mua vào, bán



ra của doanh nghiệp, nếu phát hiện doanh nghiệp vi phạm quy định về hoạt động kinh doanh xăng dầu là mua, bán ngoài hệ thống phân phối... cơ quan Thuế thông báo kịp thời cho Chi cục Quản lý thị trường tỉnh để xử lý vi phạm theo thẩm quyền.

- Trường hợp qua kiểm tra phát hiện niêm phong bị tự ý tháo dỡ, làm rách nhưng không báo cáo kịp thời, thì đại diện Chi cục Tiêu chuẩn đo lường chất lượng tỉnh và cơ quan Thuế lập ngay Biên bản vi phạm hành chính để trình cấp có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật.

- Sở Công Thương có trách nhiệm thông báo với Chi cục Tiêu chuẩn đo lường chất lượng tỉnh và Cục Thuế tỉnh danh sách các doanh nghiệp kinh doanh xăng dầu mới thành lập, để tổ chức dán tem niêm phong ngay đối với các cột đo xăng dầu của doanh nghiệp.

h) Trường hợp trụ bơm bị hỏng phải sửa chữa, bảo hành thì doanh nghiệp phải kịp thời thực hiện đúng quy định tại Khoản 6, Điều 6, Thông tư số 15/2015/TT-BKHN ngày 25/8/2015 của Bộ Khoa học và Công nghệ, đồng thời có đơn báo hỏng (theo mẫu chung) gửi đến Chi cục Tiêu chuẩn đo lường chất lượng tỉnh và cơ quan Thuế trực tiếp quản lý để giải quyết tháo và dán lại niêm phong kịp thời. Việc giải quyết phải kịp thời trong thời gian 24 tiếng để tạo điều kiện cho doanh nghiệp hoạt động kinh doanh thuận lợi.

i) Hàng quý, Đoàn công tác dán tem niêm phong hợp sơ kết để tổng hợp kết quả đã làm và đánh giá việc tổ chức thực hiện để báo cáo Ban chỉ đạo và UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo.

IV. Tổ chức thực hiện

1. Để việc tổ chức thực hiện các giải pháp của đề án có hiệu quả trong thực tế, yêu cầu các đơn vị có liên quan thực hiện ngay các nội dung sau:

a) Sở Công thương thực hiện và chỉ đạo Chi cục Quản lý thị trường tỉnh:

- Có văn bản yêu cầu các doanh nghiệp kinh doanh xăng dầu trên địa bàn tỉnh thực hiện đúng các quy định tại Nghị Định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn thi hành, đồng thời yêu cầu từng doanh nghiệp có bản cam kết chấp hành và chịu trách nhiệm nếu để xảy ra sai sót, vi phạm.

- Xác định và lập danh sách chi tiết các doanh nghiệp và số cửa hàng bán lẻ xăng dầu trực thuộc đã được cấp chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh xăng dầu trên địa bàn toàn tỉnh, có chia theo địa giới hành chính huyện, thị xã, thành phố, để có cơ sở dự kiến thời gian, nhân lực, vật lực của đơn vị khi tham gia các Đoàn công tác dán tem niêm phong của tỉnh. Gửi cho Cục Thuế tỉnh để cùng phối hợp thực hiện.



- Dự thảo mẫu biên bản chung thống nhất, để ghi nhận các điều kiện kinh doanh xăng dầu theo quy định tại Nghị Định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ tại thời điểm dán tem.

b) Sở Khoa học và Công nghệ chỉ đạo Chi cục Tiêu chuẩn đo lường chất lượng tỉnh thực hiện:

- Có văn bản yêu cầu các doanh nghiệp kinh doanh xăng dầu trên địa bàn tỉnh thực hiện tự kiểm tra, rà soát kỹ thuật các trụ bơm đảm bảo theo quy định, đồng thời yêu cầu từng doanh nghiệp có bản cam kết IC chương trình tại các trụ bơm của doanh nghiệp đảm bảo yêu cầu kỹ thuật của hãng sản xuất và chịu trách nhiệm nếu để xảy ra sai sót, vi phạm về đo lường chất lượng xăng dầu của đơn vị mình.

- Xác định chính xác số liệu về: số trụ bơm cấp phát xăng dầu đủ điều kiện hoạt động đã được cấp chứng nhận theo quy định, có phân theo từng doanh nghiệp, từng chủng loại trụ bơm.

- Tính toán xác định các vị trí để dán tem niêm phong đồng hồ (công tơ) đếm tổng của từng chủng loại trụ bơm, đảm bảo đối tượng sử dụng không thực hiện can thiệp điều chỉnh lại số nhảy trên đồng hồ đếm tổng khi không được tháo niêm phong, kẹp chì.

- Dự kiến mẫu tem và những yêu cầu cần có để đạt được yêu cầu đặt ra là doanh nghiệp không thể tự gỡ ra và dán lại được. Dự kiến kinh phí in tem để phối hợp với Cục Thuế tổng hợp đề nghị UBND tỉnh dự trù kinh phí tổ chức thực hiện.

- Dự thảo mẫu Biên bản ghi nhận số lượng, số seri của từng tem đã dán, vị trí dán tem và tình trạng hoạt động của các trụ bơm trước và sau khi dán tem.

- Dự thảo mẫu Biên bản vi phạm khi phát hiện các trụ bơm xăng dầu không đủ điều kiện hoạt động, chưa được cấp chứng nhận kiểm định nhưng đang được sử dụng để Đoàn Liên ngành dán tem trình cấp có thẩm quyền xử lý.

c) Cục Thuế tỉnh thực hiện:

- Dự thảo Chỉ thị của UBND tỉnh về việc tăng cường các biện pháp quản lý hoạt động kinh doanh xăng dầu nhằm chống buôn lậu, gian lận thương mại và thất thu NSNN trên địa bàn tỉnh, Quyết định thành lập Ban Chỉ đạo dán tem và Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo, trình UBND tỉnh xem xét ban hành.

- Phối hợp với các đơn vị có liên quan xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Đề án ngay sau khi UBND tỉnh phê duyệt Đề án và ban hành Chỉ thị.

- Phối hợp với các ngành liên quan tổ chức thông báo, tuyên truyền công khai các văn bản chỉ đạo của Bộ Tài chính, Tổng cục Thuế, kết luận của Chủ tịch UBND tỉnh, nội dung của Đề án gắn với nội dung chính sách, pháp luật Thuế và hóa đơn chứng từ đối với hoạt động kinh doanh xăng dầu... nhằm giúp cho các doanh nghiệp và nhân dân biết để thực hiện và giám sát việc thực hiện.



- Có văn bản thông báo cho tất cả các doanh nghiệp kinh doanh xăng dầu trên địa bàn tỉnh những quy định hiện hành về chế độ ghi chép sổ sách kế toán, hóa đơn chứng từ áp dụng trong mua bán, lưu thông và kê khai, quyết toán thuế, đồng thời yêu cầu doanh nghiệp rà soát để kịp thời điều chỉnh thực hiện đúng quy định. Sau thời điểm ban hành công văn, các trường hợp vi phạm qua đối chiếu, kiểm tra sẽ bị xử lý nghiêm theo quy định hiện hành.

- Xác định số lượng doanh nghiệp, số cửa hàng, số trụ bơm để dự kiến thời gian, bố trí nhân lực, vật lực cho việc tổ chức thực hiện (số liệu trên do Sở Công thương và Chi cục Tiêu chuẩn đo lường chất lượng tỉnh xác nhận cung cấp).

- Dự kiến các mẫu biểu: Biên bản ghi nhận chỉ số đồng hồ các trụ bơm, số lượng hóa đơn chưa sử dụng, số lượng xăng dầu tồn kho trên sổ sách kế toán tại thời điểm dán tem; các bảng kê theo dõi lượng xăng dầu bán ra theo số nhảy trên đồng hồ (công tơ) đếm tổng hàng ngày và tổng hợp theo tháng để các doanh nghiệp thực hiện và định kỳ báo cáo.

- Tính toán và đề xuất kinh phí tổ chức thực hiện, gửi Sở Tài chính, để tham mưu và trình UBND tỉnh.

d) Công an tỉnh chỉ đạo Công an các huyện, thị xã, thành phố phối hợp xử lý kịp thời các tình huống xấu (nếu xảy ra) theo chức năng trong quá trình tổ chức thực hiện dán niêm phong tại trụ sở doanh nghiệp. Thông qua công tác thực tế dán tem, nắm tình hình hoạt động kinh doanh xăng dầu trên địa bàn để có biện pháp ngăn ngừa, phát hiện và xử lý vi phạm theo chức năng.

2. Việc tổ chức thực hiện Đề án sẽ cần rất nhiều thời gian và công sức của các đơn vị tham gia. Vì vậy, yêu cầu các đơn vị có liên quan trong đề án chỉ đạo các đơn vị trực thuộc và cán bộ tham gia thực hiện nghiêm túc để đạt hiệu quả cao.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh vướng mắc, các cơ quan, đơn vị phản ánh về Cục Thuế tỉnh để nghiên cứu, đề xuất báo cáo UBND tỉnh có ý kiến chỉ đạo cho phù hợp./.

mm *Phh*

CHỦ TỊCH



Họ Quốc Dũng